Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
GV: Nguyễn Thị Linh
Ngày soạn: 2/11/2026
Lớp dạy: 11/3,8,9

TIẾT 21. BÀI 10. THỰC HÀNH: VIẾT BÁO CÁO VỀ SỰ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Viết được báo cáo tìm hiểu về sự phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức (CHLB Đức).

2. Năng lực:

a) Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Chủ động tìm kiếm, thu thập tài liệu để phục vụ việc viết báo cáo thực hành.
- Giao tiếp và hợp tác: Thảo luận nhóm hiệu quả, phân công nhiệm vụ rõ ràng để thống nhất nội dung báo cáo.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ nguồn thông tin SGK, bản đồ, internet…

b) Năng lực đặc thù:

- Nhận thức khoa học địa lí: Phát hiện và giải thích được đặc điểm tình hình phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức.
- Tìm hiểu địa lí: Sử dụng các công cụ địa lí (Internet, thiết bị số) để tìm kiếm, thu thập, chọn lọc tài liệu và phân tích thông tin.
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Tìm kiếm được các thông tin và nguồn số liệu tin cậy về tình hình phát triển công nghiệp của cộng hòa liên bang Đức. Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng để giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến tình hình phát triển công nghiệp của cộng hòa liên bang Đức.

c) Năng lực số và AI:

1.1 NC 1b; 11.C2MR1: tích hợp giáo dục năng lượng. Sử dụng công cụ AI (Gamma) làm báo cáo đa phương tiện về công nghiệp năng lượng tái tạo của Đức.

3. Phẩm chất:

- Yêu nước: Yêu đất nước, tự hào về thành tựu hội nhập công nghệ của quốc gia.
- Chăm chỉ: Tích cực tìm tòi tài liệu học tập, chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trung thực: Minh bạch, rõ ràng trong việc trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo cho báo cáo.
- Trách nhiệm: Nghiêm túc trong học tập, hoàn thành tốt phần việc được nhóm phân công.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học:

- GV: Máy tính cá nhân, Tivi, máy chiếu... kết nối mạng Internet.
- HS: Thiết bị số cá nhân (điện thoại thông minh/máy tính bảng) có kết nối mạng di động/Wifi.

2. Học liệu:

- SGK Địa lí 11.
- Tài liệu tham khảo về kinh tế - xã hội Đức.
- Giấy khổ lớn (A4, A0), bút dạ, bút màu.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ổn định:

Tiết	Ngày dạy	Lớp	Sĩ số	Ghi chú

2. Kiểm tra bài cũ: GV kiểm tra, nhận xét, đánh giá sản phẩm hoạt động vận dụng ở nhà của nhóm HS.

3. Hoạt động học tập:

HOẠT ĐỘNG 1: HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)

a) Mục tiêu:

- HS xác định được yêu cầu, nhiệm vụ của bài thực hành.
- Năng lực AI [NLc]: Việc quan sát "Thẻ giao việc" do AI tạo ra giúp HS thấy được AI có thể mô phỏng một quy trình làm việc thực tế của ngành báo chí/truyền thông. Qua đó, HS phát triển năng lực nhận thức AI, hiểu cách thức dùng câu lệnh để điều hướng máy móc tạo ra các kịch bản học tập sinh động.

b) Nội dung: HS quan sát màn chiếu. Sử dụng SGK, hoạt động cá nhân. Trả lời câu hỏi: Em hãy nêu yêu cầu của bài thực hành?

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS. Xác định đúng nội dung thực hành:

> **1. Nội dung**
>
> Viết báo cáo tìm hiểu sự phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV trình chiếu "Thẻ giao việc" lên màn chiếu.
- GV yêu cầu HS đọc SGK, xác định rõ yêu cầu bài thực hành.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- HS quan sát màn chiếu, suy nghĩ trong 02 phút.
- HS vận dụng kiến thức, xâu chuỗi kiến thức để suy nghĩ câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận:

- GV gọi 2 HS phát biểu nhanh.
- Các HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến.

Bước 4: Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động, câu trả lời của HS.
- GV chốt lại các yêu cầu trọng tâm và dẫn dắt vào bài thực hành.

HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động. Thực hành

a) Mục tiêu:

- HS thu thập được tư liệu và viết được báo cáo về sự phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức (CHLB Đức).
- Năng lực số [1.1.NC1b]: Sử dụng thiết bị di động truy cập môi trường số tìm kiếm thông tin, hình ảnh thực tiễn để minh họa cho báo cáo.

b) Nội dung: HS quan sát màn chiếu, SGK, làm việc theo 4 nhóm để thực hiện các bước chuẩn bị và tìm hiểu gợi ý thông tin tham khảo theo hướng dẫn của GV để hoàn thành nội dung báo cáo.

> **2. Nguồn tư liệu**

- Thông tin thu thập trên internet về sự phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức.

- Sách, báo, tạp chí,... có nội dung liên quan.

3. Gợi ý cấu trúc báo cáo

CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

1. Khái quát chung

Khái quát về ngành công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức (vai trò, vị thế của ngành trong nền kinh tế Cộng hòa Liên bang Đức và trên thế giới).

2. Sự phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức

- Các điều kiện phát triển ngành công nghiệp.
- Hiện trạng phát triển: giá trị sản xuất, tốc độ tăng trưởng, cơ cấu, các ngành nổi bật và phân bố sản xuất ngành công nghiệp.
- Hướng phát triển.

4. Thông tin tham khảo

BẢNG 10. QUY MÔ VÀ TỈ LỆ ĐÓNG GÓP CỦA GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC GIAI ĐOẠN 2000 - 2021

Năm / Chỉ tiêu	2000	2005	2010	2015	2021
Giá trị sản xuất công nghiệp *(tỉ USD)*	539,8	750,2	912,8	910,2	1123,8
Tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp của EU *(%)*	29,3	26,0	27,3	29,5	28,6

(Nguồn: Ngân hàng thế giới, 2022)

Công nghiệp và xây dựng chiếm khoảng 30% GDP và sử dụng khoảng 24% lực lượng lao động của Cộng hòa Liên bang Đức.

Cộng hòa Liên bang Đức nổi bật về công nghiệp cơ khí chế tạo (sản xuất ô tô, máy móc,...), điện tử - tin học và hóa chất.

- Công nghiệp cơ khí chế tạo là động lực tăng trưởng quan trọng nhất của ngành công nghiệp Cộng hòa Liên bang Đức. Năm 2021, giá trị sản xuất của ngành này là 260 tỉ Ơ-rô, đóng góp đáng kể vào GDP đất nước. Trong đó, 81% máy móc được xuất khẩu.
- Công nghiệp điện tử - tin học có vai trò quan trọng trong nền kinh tế 4.0, thúc đẩy nghiên cứu và phát triển, đóng góp khoảng 3% GDP và khoảng 10% tổng trị giá xuất khẩu của Cộng hòa Liên bang Đức.



Hình 10. Sản xuất điện tử bằng rô-bốt ở Cộng hoà Liên bang Đức

c) Sản phẩm: Bản báo cáo đã được hoàn thiện của HS theo gợi ý.

*** Tham khảo**

CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

** Khái quát chung

- Nền công nghiệp Đức đóng vai trò trụ cột trong nền kinh tế Đức.

- Các ngành công nghiệp của Đức cũng đóng góp lớn vào GDP ngành công nghiệp của EU. Theo số liệu công bố của Tổ chức Ngân hàng Thế giới, năm 2021, công nghiệp của Đức chiếm khoảng 28,6% GDP toàn ngành công nghiệp của EU.

** Sự phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức

* Điều kiện phát triển:

- Cộng hòa Liên bang Đức có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng, như: than đá khoảng 230 - 240 tỷ tấn, than nâu có trữ lượng 80 tỷ tấn, 95% trữ lượng than tập trung ở vùng Rua; Đức có nhiều muối mỏ và muối kali ở miền Đông và miền Trung với trữ luợng lớn; ngoài ra, còn có mỏ quặng sắt trữ lượng 2 tỷ tấn, hàm lượng quặng thấp, phân bố nhiều ở vùng núi Hác và hữu ngạn sông Ranh; trữ lượng các mỏ dầu của Đức không lớn, phân bố ở hạ lưu sông Anlơ, miền Tây Bắc, miền Bắc và miền Nam,…

- Lực lượng lao động ở Đức dồi dào, có tay nghề và trình độ kĩ thuật cao.

- Chính phủ Đức ban hành nhiều chính sách phát triển kinh tế phù hợp.

* Hiện trạng phát triển

- Năm 2021, ngành công nghiệp chiếm khoảng 26,6% GDP và sử dụng khoảng 24% lực lượng lao động của Cộng hòa Liên bang Đức.

- Ngành công nghiệp của Đức có tính chuyên môn hóa cao, công nghệ hiện đại, phát triển và chế tạo được nhiều sản phẩm tinh vi, phức tạp, đặc biệt là các thiết bị công nghệ mới.

- Các lĩnh vực công nghiệp thế mạnh của Đức bao gồm: sản xuất và chế tạo máy bay, tàu vũ trụ, ô tô, máy móc cơ khí, thiết bị điện tử, hóa chất, dược phẩm. Đây cũng là những sản phẩm mà Đức có xuất khẩu nhiều ra thế giới. Đa số các sản phẩm xuất khẩu từ Đức được đánh giá có chất lượng tốt, đa dạng về mẫu mã và chủng loại…

+ Ngành sản xuất ô tô cũng đạt được những thành tựu ấn tượng: năm 2021, Cộng hòa Liên bang Đức là quốc gia sản xuất ô tô đứng thứ 4 thế giới; trung bình từ 3,5 - 4,0 triệu chiếc/năm; chiếm 90% lượng ô tô xuất khẩu hạng sang trên thế giới.

+ Công nghiệp cơ khí chế tạo là động lực tăng trưởng quan trọng nhất của ngành công nghiệp Cộng hòa Liên bang Đức. Năm 2021, giá trị sản xuất của ngành này là 260 tỉ Ơrô, đóng góp đáng kể vào GDP đất nước. Trong đó, 81% máy móc được xuất khẩu.

+ Công nghiệp điện tử - tin học có vai trò quan trọng trong nền kinh tế 4.0, thúc đẩy nghiên cứu và phát triển, đóng góp khoảng 3% GDP và khoảng 10% tổng trị giá xuất khẩu của Cộng hòa Liên bang Đức.

- Các trung tâm công nghiệp của Cộng hoà Liên bang Đức phân bố tương đối đồng đều trên toàn bộ lãnh thổ. Một số trung tâm công nghiệp lớn là: Cô-lô-nhơ; Phran-phuốc; Muy-ních; Xtút-gát; Béc-lin,…

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV chia lớp thành 4 nhóm.

- GV hướng dẫn chi tiết: *"Trong quá trình tổng hợp báo cáo, mỗi nhóm cử 1 bạn dùng điện thoại truy cập Internet, tìm kiếm thông tin và hình ảnh thực tế về một nhà máy sản xuất ô tô hoặc một trung tâm công nghiệp lớn của Đức để minh họa trực quan khi trình bày".*

- Các nhóm thảo luận, hoàn thành yêu cầu.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Các nhóm phân công công việc. Một HS sử dụng thiết bị số tra cứu hình ảnh/thông tin thực tế.
- Các HS khác hệ thống hóa kiến thức từ SGK để phác thảo báo cáo.
- HS hoạt động nhóm trong khoảng thời gian: 07 phút.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận:
- GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày sản phẩm, chia sẻ hình ảnh vừa tra cứu.
- Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Kết luận, nhận định:
- GV nhận xét, đánh giá về kĩ năng tổng hợp thông tin, kĩ năng số của HS.
- Chốt lại cấu trúc chuẩn của báo cáo lên màn chiếu.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu:
- Củng cố lại kiến thức về sự phân hóa tự nhiên, rèn luyện kĩ năng giải quyết câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

b) Nội dung: HS hoạt động nhóm để hoàn thành phiếu trắc nghiệm.

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1: Ngành nào sau đây là động lực tăng trưởng quan trọng nhất của công nghiệp cộng hòa Liên bang Đức?

A. cơ khí chế tạo. **B.** xây dựng.
C. khai khoáng. **D.** chế biến thực phẩm.

Câu 2: Ngành công nghiệp có vai trò quan trọng trong nền kinh tế 4.0 ở cộng hòa Liên bang Đức là

A. cơ khí chế tạo. **B.** hóa chất. **C.** điện tử - tin học. **D.** xây dựng.

Câu 3: Cho bảng số liệu:

QUY MÔ VÀ TỈ LỆ ĐÓNG GÓP CỦA GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP CHLB ĐỨC, GIAI ĐOẠN 2000 - 2021

Năm	2000	2005	2010	2015	2021
Quy mô *(tỉ USD)*	539,8	750,2	912,8	910,2	1123,8
Tỉ lệ trong GDP CHLB Đức *(%)*	27,7	26,3	26,8	27,1	26,6

(Nguồn: WB, 2022)

Theo bảng số liệu, để thể hiện quy mô và tỉ lệ đóng góp của giá trị sản xuất công nghiệp CHLB Đức trong GDP, giai đoạn 2000 - 2021, dạng biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất?

A. Tròn. **B.** Miền. **C.** Đường. **D.** Kết hợp.

Câu 4: Phát biểu nào sau đây đúng với nền kinh tế Cộng hòa Liên bang Đức?

A. Cường quốc kinh tế hàng đầu thế giới.
B. Đang trong quá trình công nghiệp hóa.
C. Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo.
D. Có giá trị thương mại lớn nhất thế giới.

Câu 5: Ngành công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức hiện tại phát triển không phải dựa chủ yếu vào nhân tố nào sau đây?

A. Luôn đổi mới và áp dụng công nghệ hiện đại.
B. Khả năng tìm tòi, sáng tạo của người lao động.
C. Năng suất lao động, chất lượng sản phẩm cao.
D. Nguồn nguyên liệu dồi dào, lao động giá rẻ.

c) Sản phẩm: Bài làm của nhóm HS.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV chia lớp thành 8 nhóm, phân công vị trí hoạt động trực tiếp tại lớp.
- GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ phiếu trắc nghiệm có chứa nội dung 5 câu hỏi.
- GV hướng dẫn cụ thể: *Các nhóm thảo luận chọn đáp án đúng cho 5 câu hỏi trắc nghiệm 2 nhóm làm nhanh nhất sẽ mang lên nộp cho giáo viên để lấy điểm cộng..*

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- HS ngồi theo nhóm, phân tích câu hỏi, chốt đáp án.
.- Thời gian: 03 phút.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận:

- GV thu lại phiếu trắc nghiệm và tổng hợp kết quả hoạt động của từng nhóm.
- GV chiếu lần lượt từng câu hỏi, gọi HS đại diện nhóm trả lời và giải thích.
- Cả lớp theo dõi và đưa ra nhận xét đáp án.

Bước 4: Kết luận, nhận định:

- GV trình chiếu kết quả hoạt động của từng nhóm.
- GV đánh giá tư duy logic trong việc giải thích đáp án của HS.
- GV chốt đáp án chuẩn.

HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a) Mục tiêu:

- Vận dụng tri thức địa lí để tìm hiểu các vấn đề thực tiễn. Sử dụng công cụ AI (Gamma) làm báo cáo đa phương tiện về công nghiệp năng lượng tái tạo của Đức.

b) Nội dung: HS dùng điện thoại thông minh có kết nối Internet hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

Dự kiến sản phẩm của HS.

Ngành công nghiệp năng lượng tái tạo của Đức là một trong những trụ cột chiến lược quan trọng nhất trong chiến lược chuyển đổi năng lượng quốc gia (*Energiewende*) nhằm hướng tới một nền kinh tế phát thải thấp và bền vững.

Các đặc điểm và thành tựu chính

- **Tỷ trọng năng lượng tái tạo cao:** Trong nửa đầu năm 2026, tỷ trọng năng lượng tái tạo trong sản xuất điện của Đức đạt mức kỷ lục gần **60%** (và một số thời điểm đạt trên 62%), với tổng sản lượng điện từ năng lượng tái tạo đưa vào lưới đạt 230,6 tỷ kWh.
- **Điện gió là chủ đạo:** Điện gió là nguồn năng lượng tái tạo lớn nhất tại Đức, chiếm 29,4% tổng lượng điện đưa vào mạng lưới trong nửa đầu năm 2026. Hàng chục nghìn tuabin gió đã được lắp đặt trải dài từ vùng nông thôn đến khu vực ven biển.
- **Điện mặt trời và các nguồn khác:** Điện mặt trời, thủy điện và sinh khối đóng vai trò bổ trợ mạnh mẽ, giúp đa dạng hóa hệ thống năng lượng sau khi Đức hoàn tất việc đóng cửa các nhà máy điện hạt nhân vào năm 2022.
- **Chính sách hỗ trợ (Energiewende):** Chính phủ Đức áp dụng cơ chế ưu tiên truy cập lưới điện cho năng lượng sạch và hỗ trợ giá cố định trên mỗi kWh giúp bảo vệ nhà đầu tư khỏi rủi ro tài chính.

Thách thức và tác động kinh tế

- **Áp lực chi phí năng lượng:** Việc từ bỏ năng lượng hạt nhân và ngừng nhập khẩu khí đốt giá rẻ từ Nga đã đẩy chi phí năng lượng của Đức lên mức thuộc hàng cao thế giới, gây áp lực lớn lên các ngành công nghiệp sản xuất truyền thống.

- **Hạ tầng lưới điện và lưu trữ:** Sự biến động của năng lượng gió và mặt trời đòi hỏi Đức phải liên tục đầu tư nâng cấp mạng lưới truyền tải và công nghệ lưu trữ điện để đảm bảo ổn định hệ thống.

c) Sản phẩm: Bài làm của nhóm HS gửi trên Padlet/Zalo.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV yêu cầu HS Sử dụng công cụ AI (Gamma) làm báo cáo đa phương tiện về công nghiệp năng lượng tái tạo của Đức.

Ngay khi làm xong, nhóm trưởng dùng điện thoại chụp một bức ảnh thật rõ nét tờ giấy đáp án. Sau đó, Lập tức tải hình ảnh lên nhóm Padlet/Zalo lớp".

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- HS ngồi theo nhóm, phân tích câu hỏi, thực hiện nhiệm vụ.
- Khi gần hết giờ, đại diện các nhóm chụp và gửi file sản phẩm lên nhóm Padlet/Zalo.
- Thời gian: 03 phút.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận:

- GV gọi 1 vài nhóm lên báo cáo kết quả.
- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Kết luận, nhận định:

- GV trình chiếu kết quả hoạt động của từng nhóm.
- GV chốt đáp án chuẩn và lựa chọn nhóm có kết quả hoạt động tốt nhất để khen thưởng.

4. Củng cố, dặn dò: GV nhấn mạnh các nội dung trọng tâm của bài thực hành.

5. Hướng dẫn về nhà:

- Học bài cũ, trả lời câu hỏi SGK.
- Hoàn thành yêu cầu phần vận dụng.
- Chuẩn bị bài mới: BÀI 11. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI KHU VỰC ĐÔNG NAM Á